

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa**

**Tập 532**

**Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư**

**Chuyên ngữ: Hạnh Chơn**

**Biên tập: Bình Minh**

**Thời gian: 10.08.2011**

**Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội\_HongKong**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, xin mời ngồi. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 680, hàng thứ năm từ dưới đếm lên, bắt đầu xem từ đoạn giữa. Bắt đầu xem từ “người ác tạo ác nghiệp”.

“Người ác tạo ác nghiệp, tròng nhân ác, được quả ác, nên đời sau sanh vào nhà ti tiện, hình dung khô khan, đói lạnh xen nhau bức bách, khiến thân tâm sầu não, gọi là khổ”. Đây là tổng kết về quả báo thiện ác không giống nhau, người thiện làm việc thiện, người ác tạo điều ác, họ tròng nhân ác, tạo nghiệp ác. Ác nghiệp là sát đao dâm vọng, đây là ác nghiệp, ác nhân là tham sân si mạn, ngày nay chúng ta nói năm điều tham sân si mạn nghi. Ác quả, ở đây đầu tiên đưa ra là nghiệp báo. Quý vị xem, người thiện làm việc thiện, đời sau sanh vào nhà tôn quý, phước báo lớn thì sanh lên cõi trời, phước báo nhỏ thì hưởng phước ở nhân gian. Người ác không như vậy, kẻ ác đời sau sanh vào nhà ty tiện, coi là không tệ, vì sao vậy? Vì họ không mến thương người, vẫn được sanh vào cõi người, vào cõi người nhưng đời này không có quả báo, sống cuộc đời bần hàn, đây là những gì chúng ta nhìn thấy trước mắt. Nhân tạo ra trong đời quá khứ, đời này phải nhận quả báo, phải chịu quả báo. Nhà ti tiện, nghĩa là gia đình bần tiện, trong xã hội không có của cải, không có địa vị. Hình dung khô khan, đây là nói thân thể không tốt, trẻ nhỏ không đủ dinh dưỡng. Lại gấp phải đói lạnh xen nhau bức bách, nên thân tâm đều rất đau khổ sầu não, đây là chúng ta thấy tình huống của thân tâm.

Bên dưới nói: “Lại ngu muội vô tri, không tin chánh pháp, không tin việc thiện, nên gọi là minh”. Đương nhiên trẻ con lớn lên không tiếp nhận được nền giáo dục tốt, đặc biệt là trong hoàn cảnh xã hội hiện tại, rất dễ nhiễm thị hiếu không hay, đây là ngu muội vô tri. Họ không tin giáo huấn của thánh hiền, cũng không tin giáo huấn của Phật Bồ Tát. Xã hội hiện nay hoàn toàn học theo phương tây, khái niệm của người phương tây là gì? Họ cho rằng con người đều tự tư, không tin thế gian có người tốt, đây là khái niệm của người phương tây. Quý vị nói mình là người tốt, phải đưa chứng cứ ra, chứng minh quý vị là người tốt, không làm việc xấu, hoàn toàn khác với phương đông.

Giáo dục của người Trung quốc ngày xưa, từ nhỏ đã dạy tánh người vốn thiện, trong mắt người xưa, hết thảy mọi người đều là người tốt, không có người xấu. Nếu nói người xấu, phải lấy chứng cứ quý vị làm ác ra, chứng minh quý vị là người xấu, đây là cách nhìn cơ bản khác nhau về nhân sinh quan của phương phương đông và phương tây. Cách nhìn của Phật Bồ Tát đối với vấn đề này, Đức Phật nói rất rõ ràng: “Tất cả chúng sanh vốn là Phật”, điều này đồng nhất với các bậc thánh hiền, họ nói bản tánh vốn thiện, bất thiện thì sao? Bất thiện là họ tự học được, là sau khi sanh ra họ tự học được, bởi thế giáo dục trở thành vô cùng nghiêm trọng. Tánh người: “Tánh tương cận, tập tương viễn”, đây là nói bản tánh của mỗi người vốn thiện, tập tánh bất thiện. Tập tánh thiện, người này chính là thánh nhân, chính là hiền nhân.

Các bậc thánh hiền nói, người người đều là thánh nhân, người người đều là hiền nhân, tập tánh tốt không phải đều là thánh hiền sao? Nếu ta không dạy thì họ học điều hư hỏng trong xã hội, tập tánh đó là bất thiện. Họ và bản tánh, bản tánh thiện, tập tánh bất thiện, khoảng cách ngày càng xa, nên cần phải giáo dục, cần giáo dục của thánh hiền, cần giáo dục về thiện.

Chúng ta hãy xem thế giới ngày nay so với ngày xưa, ta sẽ hiểu. Ngày xưa, những gì ghi chép, nói lại trong Lễ Vận của Lễ Ký, thời thượng cổ dùng cách trị đại đồng. Phục Hy, Thần Nông, Hoàng đế cho đến Nghiêу Thuấn, đều duy trì cách trị đại đồng này. Đến Hạ Thương Chu, sau khi Hạ Ngu chết truyền ngôi cho con, người con này rất tốt, chư hầu ủng hộ ông, nhân dân ủng hộ ông. Quả thật là một người tốt, nên đã truyền cho con trai. Từ đó về sau cha truyền con nối, trở thành nhà thiên hạ, còn trước đó thật sự là tuyển chọn người hiền lên ngôi, làm vua một nước. Ai kế thừa? Tuyển người, tuyển người đức hạnh, tuyển người có học vấn, tuyển người có kiến thức, tuyển người có năng lực làm việc, không nhất định chọn con trai.

Nhà Hạ, con trai tên Khải của vua Ngu đích thực không tệ, có đức hạnh, có trí tuệ, có năng lực, nên truyền ngôi cho ông, đó là vị một hoàng đế tốt. Ba đời Hạ Thương Chu gần 2000 năm, nhà Hạ 400 năm, nhà Thương 600 năm, là 1000 năm, nhà Chu 800 năm nữa, là 1800 năm, Trung quốc gọi đây cách trị bậc trung. Từ đó về sau thì sao? Trung quốc là loạn thế, lúc đó Trung quốc là loạn thế giống như bây giờ vậy, xã hội động loạn. Những nước nhỏ này không ai phục ai, nên ngày ngày đánh nhau.

Không từ sanh vào thời đại này, sanh ở đời loạn thế, đoạn lịch sử này chúng ta nên biết. Cách trị đại đồng không lý tưởng, mà cổ đại Trung quốc thật sự làm được. Từ nhà Hán về sau Trung quốc thống nhất, mãi cho đến nay không hề phân cách, hơn 2000 năm duy trì đất nước đại thống nhất, toàn thế giới tìm không ra đất nước thứ hai. Hoàn toàn dùng luân lý đạo đức làm lý niệm trị nước cao nhất.

Sau khi nhà Thanh mất, chúng ta lãng quên nền giáo dục truyền thống, văn hóa phương tây tràn vào, người Trung quốc cảm thấy rất mới mẻ, mù quáng học theo.

Điểm này chúng ta không được như người Nhật, nhưng hậu nhân của Nhật cũng lãng quên văn hóa, mê muội học theo phương tây, bởi thế mà xã hội xảy ra vấn đề, vấn đề gì? Nhân tâm bất thiện, giáo dục hiện nay đã dạy con người trở nên hư hỏng, đây chính là nhân ác. Ngày nay xã hội động loạn, địa cầu thiêng chính là ác quả. Đích thực người bây giờ ngu muội vô tri, không tin tổ tông, không hiểu thuận cha mẹ, không tin thánh hiền, không tin Phật Bồ Tát, nên không làm việc thiện, việc thiện là gì? Việc lợi ích xã hội, lợi ích đại chúng là việc thiện. Nhưng ngày nay tất cả sự nghiệp đều là vì tự lợi, đều học tập theo người phương tây. Hiện nay phương tây xuất hiện vấn đề, vì nhân bất thiện nên quả cũng bất thiện.

Ví dụ như ngành kinh tế gấp phong ba bảo táp. Chúng ta thấy Bắc Kinh phỏng vấn Đạo Thạnh Hòa Phu người Nhật. Tôi xem đĩa CD này, đây là một nhà kinh doanh Nhật, người Nhật gọi ông là thần kinh doanh. Hai công ty lớn, suốt 50 năm chưa có năm nào tổn thất, mỗi năm đều kiếm được tiền. Phong ba bảo táp như thế nào, hình như không liên quan gì đến ông ta, công ty người khác tổn thất, giảm biên chế, thành tích công ty giảm xuống trầm trọng, nhưng ông mỗi năm đều tăng cao. Giới xí nghiệp trên toàn thế giới, ông ta là một kỳ tích, nên người ta đến thỉnh giáo ông, phỏng vấn ông, ông hoàn toàn dùng phương pháp của các bậc cõi đức. Ông ta nói rất rõ ràng, lý niệm, trí tuệ, phương pháp của ông từ đâu đến? Là học được của cõi nhân từ hai ba ngàn năm trước, đem những gì học được áp dụng vào xí nghiệp, xí nghiệp phát triển rất nhanh, ổn định lớn mạnh. Nên ông nói, những lý niệm kinh doanh của Âu Mỹ rất hay, vì sao ngành kinh tế Âu Mỹ gấp phong ba? Như vậy là chứng tỏ có vấn đề. Bản thân ông kinh doanh suốt 50 năm, bất cứ phong ba nào đều không liên quan đến ông ta, như không có việc gì, ngày ngày vẫn lớn mạnh như thường. Tôi nghe ông nói thì đã hiểu, ông đem gia đạo của người xưa đưa vào trong xí nghiệp. Xã hội Trung Quốc mấy ngàn năm an định, nhân dân đều sống cuộc đời hạnh phúc mĩ mãn, dựa vào điều gì? Đích thực là dựa vào gia đạo. Người xưa là đại gia đình, một gia đình có trên ba bốn trăm người, nhân đình hưng thịnh là bảy tám trăm người, nên nó là một xã hội đoàn thể, ngũ đại đồng đường. Bởi thế từ nhỏ nền giáo dục này không cho phép có ý niệm tự tư tự lợi, không được, nghĩ đến điều gì? Nghĩ đến gia đình mình, quý vị sanh trong gia đình này, phải đem quang vinh về cho gia đình, nhất định phải làm cho gia đình này đời đời hưng thịnh. Từ nhỏ được học như vậy, không được tự tư. Bởi thế người trong cả gia đình đều có gia đạo, gia học, người trong gia đình đồng lòng. Sức mạnh đoàn kết này rất lớn, mỗi người phải đem vinh quang về cho gia đình, không được làm mất thể diện gia đình. Bởi thế sống trong xã hội, bất luận là làm người hay xử sự đều đại công vô tư, đều được người cung kính.

Tinh thần này, trị gia là có thể trị nước, trị gia là có thể trị một công ty, công ty cũng giống như nhà vậy. Đất nước cũng vậy, phạm vi mở rộng hơn một chút. Bởi thế tề gia có thể trị quốc, trị quốc có thể bình thiên hạ, làm tấm gương, làm điển phạm cho nhiều quốc gia trong thiên hạ. Ông Đạo Thạnh đã đem truyền thống gia đình ngày xưa

đưa vào trong xí nghiệp của ông, khiến xí nghiệp của ông hưng thịnh, ông đã thành công. Công ty hàng không Nhật bản lâm vào cảnh khó khăn, đây là một xí nghiệp lớn, cũng là kinh doanh tư nhân, không phải của quốc gia. Hơn ba mươi ngàn nhân viên, nhưng đang đối diện với sự khó khăn. Thủ tướng mời ông giúp đỡ hàng không Nhật, cứu vãn hàng không Nhật bản, ông đảm nhận chức chủ tịch. Ông dự định trong vòng một năm có thể chuyển lỗ thành lời, ông thật sự làm được, người khác không dám tưởng tượng, vì sao vậy? Ông đem lý niêm kinh doanh của mình đưa vào ngành hàng không Nhật bản, coi tất cả nhân viên trong hàng không biến thành người một nhà, lợi ích là của gia đình. Đây là tư tưởng và lý niêm của các bậc cổ nhân Trung Quốc, khác với lý niêm của nước ngoài.

Kinh doanh xí nghiệp này, điều đầu tiên là đem lợi ích đến cho ai? Cho nhân viên. Không phải nói: Tôi là ông chủ, do tôi kinh doanh, lợi ích đầu tiên là của ông chủ, đây là quan niêm của người phương tây. Người phương đông chúng ta không như vậy, nhân viên đứng đầu, lợi ích của đất nước ưu tiên nhân dân hàng đầu. Ông ta áp dụng phương pháp này, nên nhân viên toàn công ty đều coi công ty ông ta như gia đình mình, hết lòng thương yêu gia đình, toàn tâm toàn lực phục vụ, quả thật đã vực dậy công ty.

Lợi ích thứ hai dành cho ai? Khách hàng, lợi ích sau cùng mới đến công ty, nhưng công ty có bị tổn thất chăng? Không tổn thất, có thể nói là lời gấp hai gấp ba. Nhân viên có nhiều lời ích, nhiều sự đãi ngộ, khách hàng được phục vụ chu đáo nên rất vừa lòng, như vậy công ty lại kiếm được tiền. Nhất cử mà tam tiện, đều nhờ truyền thống văn hóa xưa!

Bởi thế dạy trẻ em từ nhỏ phải vì gia đình, đừng vì tư lợi cá nhân. Chăm sóc đến cả gia đình, phải chăm sóc cha mẹ, ông bà, tăng tổ, cao tổ, ngũ đại đồng đường. Còn phải quan tâm đến anh chị em mình, anh chị em họ, anh chị em trong dòng tộc. Cả gia đình bảy tám trăm người, quý vị phải quan tâm tất cả, tìm cách tạo phúc lợi cho họ. Tinh thần gia đình của người Trung Quốc xưa đứng vững ở phương đông mấy ngàn năm không suy yếu, dựa vào điều gì? Chính là dựa vào điều này, đây là cách bảo vệ gia đình của các bậc thánh hiền, dùng phương pháp, trí tuệ, năng lực để kinh doanh gia đình. Phát huy triệt để, làm gì có chuyện không làm được!

Chúng ta xem CD, nghe những lời ông nói vô cùng cảm động. Người này rất hiểu truyền thống văn hóa, hoàn toàn dùng truyền thống văn hóa phương đông, không dùng của phương tây. Ông đã làm thành công, làm tấm gương cho mọi người noi theo.

Ngày nay Nhật bản gặp khó khăn, các bạn người Nhật đến hỏi tôi. Tôi nói tôi đã xem đĩa CD này, ông ta không tệ, quý vị có thể hỏi ông ta, hỏi Đạo Thạnh Hòa Phu cũng được. Ông ta nhất định có phương pháp cứu Nhật bản, nhất định có phương pháp hóa giải thiên tai, đó là gì? Trồng nhân thiện được quả thiện. Quý vị có thông minh trí

tuệ, có phương pháp, bao nhiêu năm nay ông ta còn có kinh nghiệm, kinh nghiệm rất phong phú. Người xưa có kinh nghiệm lịch sử, kinh nghiệm mấy ngàn năm lịch sử, quả là đáng quý, phương tây không có những thứ này, toàn thế giới chỉ có một nhà. Bởi thế chúng ta cần phải tin rằng, người xưa là tích đức, là nói luân lý đạo đức, không phải nói không căn cứ.

Con cháu đời sau của tinh thần gia đình này, tuy làm trái với giáo huấn của tổ tông, hiện nay phải chịu khổ, nhưng không đến nỗi diệt vong. Sao họ có thể khiến con cháu mình tuyệt diệt được? Tuyệt đối không thể, họ rất thương yêu con cháu, nên tuy có thiên tai, nhưng không diệt vong.

Nếu chúng ta hồi đầu như Đạo Thạnh Hòa Phu vậy, học tập truyền thống văn hóa, trí tuệ truyền thống, phương pháp truyền thống, kinh nghiệm truyền thống, Trung quốc sẽ được phục hưng. Ông đã làm một tấm gương sáng chói cho chúng ta noi theo, nói cho chúng ta biết truyền thống văn hóa xưa vô cùng giá trị, văn hóa xưa rất hay. Chúng ta không biết, nhưng người Nhật đã thể hiện ra, mọi người đều nhìn thấy, quý vị đều khâm phục. Rất khó được, tôi vô cùng cảm kích ông ta, không thực hiện mọi người sẽ không biết. Chúng ta đã thực hành rồi, nhưng đáng tiếc không kéo dài được.

Chúng tôi đã làm thí nghiệm ở trấn Thang Trì, làm thí nghiệm suốt ba năm, rất thành công, hoàn toàn dùng phương pháp và quan niệm của người xưa, dùng kinh nghiệm của người xưa, đã thực hành như vậy. Mà còn thành tựu rất nhanh, chỉ khoảng ba bốn tháng, nếp sống nơi thị trấn nhỏ này hoàn toàn thay đổi. Ở hội nghị Liên Hiệp Quốc, chúng tôi báo cáo về vấn đề này suốt 8 tiếng đồng hồ, tổ chức triển lãm ba ngày, vô cùng thành công. Dự hội nghị này có 192 đại biểu, đặc sứ các nước, đều hy vọng đến Thang trì để tham khảo, tham quan. Có hiệu quả, không phải không có.

Chúng tôi là người xuất gia, việc này không phải do chúng ta làm, chúng tôi không nên làm. Nhưng vì không ai làm, không ai tin, nên phải làm để chính phủ địa phương thấy. Quý vị cảm thấy hay, thì giao hết tất cả cho quý vị, quý vị làm tiếp tục. Thật đáng tiếc, đây chính là thiếu nhận thức đối với truyền thống văn hóa, không có lòng tin, bán tín bán nghi nên đã giải tán.

Bởi thế người Nhật đến tìm tôi, hỏi tôi, làm sao để cứu Nhật bản? Làm theo phương pháp cổ xưa có thể cứu được Nhật bản. Thật hiếm có, chúng tôi nghe có một người như vậy, đã áp dụng phương pháp cổ xưa một cách tốt đẹp. Tốt! quý vị cứ vội mà làm. Một người làm tốt, sẽ khiến người Trung quốc tỉnh ngộ, người trên toàn thế giới sẽ tỉnh ngộ, đều học tập theo Nhật bản- Thật ra đây đều là của cổ nhân Trung quốc- thì thế giới mới được an định, mới có hòa bình, nhân dân trên toàn thế giới, mới thật sự có cuộc sống hạnh phúc mĩ mãn.

Thế nên khi đọc đến đoạn này, chúng tôi vô cùng cảm khái, nhất định phải biết thiện ác báo ứng không sai chút nào. Nhân thiện nhất định có quả thiện, nhân ác nhất định có ác báo.

“Giả sử làm càng nhiều ác nghiệp, chết đọa vào đường ác”. Người này không tệ lầm, tạo ác nghiệp mà vẫn được làm người, nhưng sống ở nhân gian rất đau khổ, sống đau khổ suốt đời. Sống đau khổ suốt đời là vì họ ngu muội vô tri, không tin chánh pháp. Một người đời trước tạo nhân ác, coi như không tệ vì có thể được thân người. Được thân người nếu được gặp chánh pháp, nếu có thể tiếp nhận, cố gắng tu hành họ sẽ chuyển đổi được.

Đời này tôi biểu hiện với mọi người chính là như vậy, chắc là đời trước tạo nghiệp ác nhân ác, đời này tôi sanh vào nhà bần cùng. Sinh trưởng ở nông thôn, gia cảnh thanh bần, không có đất đai, không có nhà cửa. Phụ thân mưu sinh rất cực khổ, làm một nhân viên công vụ, sống nhờ vào tiền lương, suốt đời không đủ sức mua đất, không đủ sức mua nhà. Nhưng chúng tôi được tiếp thu nền giáo dục tốt, lúc nhỏ ở nông thôn, gia đình chúng tôi ở nông thôn, là nơi sinh ra phái Đồng Thành nổi tiếng, đây là một học phái. Thầy giáo tôi, thầy Phương Đông Mỹ là đời sau của Phương Bao, là Phương Bao sơ tổ của phái Đồng Thành, người thời nhà Minh, ông là đời thứ 16 của Phương Bao.

Bởi thế ở nông thôn rất nhiều trường tư thực, nếp sống học hành rất thịnh. Từ nhỏ học được một chút giáo dục truyền thống, đọc được một chút giáo dục truyền thống, biết được luân lý, nhân quả, đạo đức, có khái niệm này. Tuy có khái niệm này, nhưng khi lớn lên đến trường học, lại học được những kiến thức của người nước ngoài. Lúc đó kiến thức của Trung Quốc có, nhưng phân lượng không nhiều, phần lớn đều tiếp thu tư tưởng người nước ngoài, thế nên dần dần mê hoặc. Lúc này thật may mắn đã gặp được thầy Phương Đông Mỹ, đã đem tôi trở về. Nhờ một chút căn bản lúc nhỏ, mà thầy đã dẫn dắt tôi trở về, mới có thành tựu như ngày hôm nay, hoàn toàn nhờ vào giáo dục. Sau khi quen thầy Phương, thầy đã dẫn dắt tôi trở về.

Người thứ hai là tôi gặp được đại sư Chương Gia, tôi thật sự bước vào cửa Phật. Sau năm 26 tuổi, tôi tiếp thu nền giáo dục Phật giáo. Nền giáo dục này rất hay, so với truyền thống xưa có hơn chứ không kém, nói về lý về sự đều rõ ràng sâu. Trong kinh Phật nói về nguồn gốc của vũ trụ, nguồn gốc của nhân sinh, đây là vấn đề lớn trong triết học, cũng là vấn đề lớn của khoa học. Hoàn toàn tương đồng với thành quả nghiên cứu phát hiện của các nhà lượng tử lực học thời cận đại. Chứng minh trí tuệ của tổ tông, chúng ta không thể không tin.

Không phu tử là người 2500 năm trước. Quý vị nói người hiện nay thông minh, nhưng người bây giờ ai có thể viết được bộ sách, đừng nói là hơn Luận Ngữ, có thể ngang với Luận Ngữ, quý vị có thể tìm thấy người như vậy chăng? Nếu không viết

được, tức không bằng Khổng tử. Ai có thể viết được bộ sách như Lão Tử, bộ sách của Lão Tử này không nhiều, một bài văn chỉ có hơn 5000 chữ, ai có thể hơn thế chăng? Ai có thể viết được một cuốn sách hay hơn Kinh Vô Lượng Thọ chăng?

Suy nghĩ từ phương diện này, tập khí ngạo mạn của chúng ta sẽ hạ thấp. Có gì đáng để kiêu ngạo chứ? Không thể sánh được, quả thật không bằng người ta. Còn những điều của khoa học, quý vị nói có nhân có biết đến chăng? Biết, biết vì sao không phát triển. Nếu như phát triển, có thể địa cầu đã bị hủy diệt từ lâu. Bởi thế con đường mà người xưa và chúng ta đi, không hướng theo khoa học, mà đi theo nhân văn, phát triển theo phương hướng của luân lý đạo đức, quý vị đạt được cuộc sống an vui thật sự.

Ngày nay khoa học kỹ thuật phát triển, quý vị thử hỏi xem, ai có hạnh phúc? Quý vị thử hỏi những người chức vị lớn, họ có hạnh phúc chăng? Tôi quen không ít người lãnh đạo các quốc gia, đều giống như bạn bè vậy, tôi hỏi họ có hạnh phúc chăng? Lắc đầu. Tôi cũng quen rất nhiều người giàu có, có mấy trăm úc tài sản, nhưng họ hạnh phúc chăng? Không hạnh phúc, khi ngủ phải uống thuốc an thần, quý vị nói như vậy có khổ chăng? Không uống thuốc không ngủ được, đích thực là như vậy. Tuổi tác họ không bằng tôi, đều nhỏ hơn tôi, nhưng cuộc sống tôi an lạc hơn họ, hạnh phúc hơn họ, điều này họ đều biết.

Nên giáo dục Phật giáo giống như thầy Phương Đông Mỹ nói: “Học Phật là hướng thụ cao nhất của đời người”. Nhu cầu cuộc sống, biết đủ thường an vui, quý vị cần nhiều tiền để làm gì? Ăn no, mặc ấm, có ngôi nhà nhỏ để sống, để che nắng che mưa là đủ, biết đủ thường an vui. Có nhà lớn tốt chăng? Không tốt.

Tôi ở Mỹ mười mấy năm, những người Trung Quốc đến Mỹ đều mua nhà lớn, tôi chỉ mua ngôi nhà nhỏ, lớn bao nhiêu? Một phòng ở một phòng khách. Tôi mua nhà rất nhỏ, rất rẻ, dễ dọn dẹp. Bên ngoài có khu vườn nhỏ, trồng một ít hoa cỏ, một ít tre. Lúc tôi đến Mỹ, tôi mua ngôi nhà nhỏ và miếng đất vườn, hình như lúc đó khoảng 220 ngàn tiền Mỹ. Khi tôi ra đi đã tặng lại ngôi nhà nhỏ đó cho Ngộ Đạo, hình như Ngộ Đạo đã bán nó, bán được hơn 300 ngàn. Càng nhỏ càng dễ dọn dẹp, tôi chỉ cần một tiếng đồng hồ là đã quét dọn sạch sẽ tất cả. Nếu như nhà cửa quá lớn, một ngày mất bốn năm tiếng để dọn dẹp, như vậy quý vị là nô lệ của căn nhà, không phải chủ nhân. Vấn đề này phải đến lúc lớn mới biết, tuổi tác càng lớn hy vọng ở nhà càng nhỏ, cảm thấy ám áp, không mát công dọn dẹp, quý vị mới có thời gian thong thả. Mỗi ngày đều bận rộn dọn dẹp nhà cửa, cực khổ biết bao, bởi thế chúng tôi thấy người Trung Quốc ở nước ngoài rất đáng thương. Quý vị xem, ở nước ngoài làm việc năm ngày, một tuần được nghỉ hai ngày: Thứ bảy và chủ nhật. Họ phải mất thời gian một ngày để dọn dẹp nhà cửa, suốt cả ngày như vậy, rất vất vả, suốt một ngày. Vườn rất lớn, phải đi nhổ cỏ tưới cây, rất phiền phức. Còn lại một ngày họ bận rộn chuẩn bị cho

tuần sau, những vật phẩm cần thiết trong cuộc sống, phải đến siêu thị mua thực vật. Còn bình thường không có thời gian, bận đi làm, cuộc sống như vậy quả thật rất đáng thương, đều là vì ăn mặc mà bôn ba. Quý vị mua nhà lớn như vậy để làm gì?

Nước ngoài không mời được người làm, tìm người làm phải tính công theo giờ, một giờ bao nhiêu tiền. Chỉ có nhà rất giàu có, mới có được vài người làm, nhà bình thường không thể. Ai từng ở nước ngoài đều biết, nên sau khi ở nước ngoài, nếu đọc lịch sử Trung quốc, đều rất hâm mộ truyền thống văn hóa này, hâm mộ đời sống của người xưa. Cuộc sống của cổ nhân, tuy không có những thứ thuộc khoa học kỹ thuật, nhưng họ sống trong thơ tình họa ý. Như hiện nay nói thật sự là cuộc sống nghệ thuật, họ đã đi vào cảnh giới nghệ thuật, đó mới là hướng thụ thật sự. Người bây giờ đến năm mơ cũng không làm được, họ làm sao hiểu được?

Làm nhiều ác nghiệp sau khi chết đọa vào trong tam đồ, ác đạo là tam đồ: Nga quỷ, súc sanh, địa ngục. “Nên nói từ khổ vào nơi khổ, từ tội vào nơi tội”, đây chính là “ngu muội vô trí, không tin chánh pháp”. Họ về sau là đời này không bằng đời trước, đời này khổ hơn đời trước. Nhìn lại xã hội chúng ta, không khác gì nghĩa kinh nói.

Như Trung quốc, không cần nói nhiều, chỉ nói đến 500 năm gần đây, cuối nhà Minh đầu nhà Thanh. Từ đây nhìn về sau, cũng là đời này không bằng đời trước. Mãn Thanh nhập quan, kiến lập chính quyền, thịnh thế là Khang Hy, Ung Chính, Càn Long. Khang hy 61 năm, Ung Chính 13 năm, Càn long 60 năm, con trai của Càn long là Gia khánh cũng không tệ. Gần 150 năm thái bình thịnh thế, quả thật là quốc thái dân an, trật tự xã hội đều có quy đạo. Sau thời Gia khánh thật sự đời này không bằng đời kia. Đến cuối thời nhà Thanh, Từ hy thái hậu chấp chánh, xã hội động loạn. Nên thế kỷ 100 năm này, xã hội Trung quốc là loạn thế. Sau này người đời sau viết lịch sử, thời đại này là loạn thế. Có thể lập lại trật tự chăng? Có thể, phải tìm lại những gì của cổ nhân lưu lại, chúng ta sẽ khôi phục được thời thịnh thế, phải khẳng định giáo huấn của tổ tông rất hay. Nếu chúng ta không có lòng tin, không hiểu thì đến thỉnh giáo Đạo Thạnh Hòa Phu, ông ta sẽ nói cho quý vị biết. Ông ta nghiên cứu học tập văn hóa xưa còn thấu triệt hơn chúng ta, ông đã làm được, đã đưa ra thành tích, mọi người đều nhìn thấy, quý vị sẽ không hoài nghi.

“Trong kinh nói tiếp: Như vậy là nhân quả sanh tử trong lục thú”, lục thú chính là lục đạo, nhân quả sanh tử trong lục đạo “lý của nó rất thâm u”, đạo lý này rất thâm sâu, “không phải là điều mà 95 ngoại đạo có thể biết được”. Đây là nói Ấn độ, lúc Đức Thê Tôn còn tại thế, có 95 Tôn giáo khác của Ấn độ thời đó, Ấn độ đương thời là đất nước của Tôn giáo. Tôn giáo của họ cũng có đạo lý rất thâm sâu, nhưng không nói thấu triệt, rõ ràng như Phật giáo.

Vì sao gọi họ là ngoại đạo? Ngoại đạo không phải là khinh thị người, ngoại đạo tức là ngoài tâm cầu pháp, đây gọi là ngoại đạo. Đức Phật dạy đệ tử, dạy học trò của

mình hoàn toàn cầu trong tự tánh, quý vị xem, minh tâm kiến tánh, Ngài Huệ Năng là một đại diện ưu tú nhất, sau khi kiến tánh thì sao? Kiến tánh mới phát hiện, trong tự tánh có trí tuệ viên mãn, có đức hạnh viên mãn, có kỹ năng viên mãn, có phước báo viên mãn, không thiếu gì cả. Nên Phật pháp dạy chúng ta cầu từ trong tự tánh, không nên hướng bên ngoài, trở về tự tánh.

Trong Kinh Hoa Nghiêm Đức Phật nói rất rõ ràng: “Tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng của Như Lai”, quý vị có tin chăng? Có trí tuệ giống với Như Lai, trí tuệ của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, trí tuệ của Phật A Di Đà, chúng ta đều có. So với các ngài không có gì sai biệt, hoàn toàn giống nhau, vì sao ngày nay chúng ta trở thành như vậy? Tự tánh chúng ta đang mê, không dùng nó, còn ngài thì sao? Ngài không mê, nên hoàn toàn sử dụng trí tuệ đức năng trong tự tánh, đạo lý chính là như thế.

Năng lượng trong tự tánh, không biết vượt qua khoa học ngày nay bao nhiêu lần? Vậy quý vị làm những trò này làm gì? Đi xa không cần công cụ giao thông, ý niệm vừa khởi lên thì người đến nơi, quý vị xem tự tại biết bao! Cần gì những máy móc này? Bởi thế quý vị xem có cần phát triển Phật pháp chăng? Không cần thiết, trở về tự tánh thì sáu loại thần thông liền xuất hiện, khoa học kỹ thuật ngày nay không đạt đến được. Thiên nhãn, không cần dùng máy móc, tất cả những chướng ngại đều thấu suốt, đều nhìn thấy hết. Từ lầu trên nhìn xuống, ở dưới có mấy tầng đều thấy một cách rõ ràng, không cần bát cứ máy móc nào. Thiên nhĩ, không cần đến điện thoại, có thể trực tiếp nói chuyện với bạn bè phương xa. Mà lúc nói chuyện, hình tướng đều hiện rõ trước mắt, như đang đối diện vậy, cũng không cần đến máy móc. Còn có tha tâm thông, hiện nay máy móc không đạt được, trong lòng người khác nghĩ gì quý vị đều biết. Túc mạng thông, biết được vô lượng kiếp trong quá khứ. Thần túc thông, phi hành biến hóa. Hiện nay khoa học dùng máy móc rất vụng về để sử dụng trong những chuyện này. Đây là bản năng của chúng ta, mỗi người đều có, nên không có gì hy hữu. Lại tận thông, là vô cùng an vui, vì sao vậy? Vì không có phiền não, không có lo lắng, không có vướng mắc, những gì ta hưởng thụ là nó hiện ra tùy theo ý mình, nó biến hóa ra, đây là giác mộng của những nhà khoa học. Năng lượng biến thành vật chất, khi không cần dùng đến lại trở thành năng lượng, quý vị xem tự tại biết bao. Thế giới Cực Lạc hoàn toàn thực hiện được nó, điều này trong kinh điển giới thiệu, cần khoa học để làm gì? Vô dụng, áu trĩ, là trò chơi của trẻ con.

Đức Phật nói với chúng ta đều là thật, quý vị phải tin, đến thế giới Cực Lạc, quý vị sẽ thấy hết, hiểu hết. Bởi thế những lý, sự, hiện tượng này 95 ngoại đạo không cách nào biết được, vì sao vậy? Vì họ là phàm phu, họ chưa minh tâm kiến tánh, chỉ cần kiến tánh là biết hết, mọi người đều có thể kiến tánh. Kiến tánh không phiền phức, Đức Phật nói như vậy: chỉ cần buông bỏ khỏi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, là giải quyết được. Cần học tập chăng? Không cần thiết. Ngài Huệ Năng chưa từng học, không biết chữ, không có đọc sách, ngài đã kiến tánh, biết hết tất cả. Đức Thé Tôn nói

những kinh này, quý vị đọc cho ngài nghe, ngài nghe xong sẽ giảng lại cho quý vị nghe, đây gọi là nội học. Vứt bỏ nội học, hướng ngoại cầu học nên gọi là ngoại đạo, ngoại đạo chính là ý này.

Sau đó Tổ sư nói với chúng ta, ngoại đạo có ngoại ngoại môn, có nội ngoại môn, nội ngoại môn là gì? Là người học Phật, nhưng ngoài tâm cầu pháp, đây là ngoại đạo, đây là cầu học thứ bên ngoài nhà Phật. Người bên ngoài không biết hướng cầu tự tánh, như vậy có thể tha thứ, nhưng đệ tử Phật học Phật cũng hướng bên ngoài cầu, không biết hướng nội cầu, nên trở thành nội ngoại môn.

Bên dưới nói: “Duy chỉ có Đức Phật Thé Tôn, mới biết được ban sơ của nó”. Vì sao vậy? Vì Đức Thé Tôn triệt để kiến tánh, kiến tánh không phải chỉ thấy một bộ phận, nhìn thấy một cách viên mãn, cần phải biết điều này. Viên giáo sơ trú Bồ Tát sẽ nhìn thấy, nhìn thấy thật sự không phải giả, nhưng nhìn thấy không đủ sâu, không đủ thấu triệt. Nên cần phải tu thêm nữa, cũng chính là phải buông bỏ, phải buông bỏ tất cả khởi tâm động niệm phân biệt chấp trước. Còn buông bỏ điều gì? Tập khí, tập khí không dễ đoạn, vì nó đã dường thành từ vô lượng kiếp, không biết khi nào nó hiện ra. Nếu đoạn sạch những tập khí này là viên mãn, Đức Thé Tôn đã đoạn tận hết thấy tập khí.

Trong Tịnh độ tông, đoạn tận tập khí chính là trở về thường tịch quang, thường tịch quang chính là tự tánh, trong Phật pháp gọi là quả Phật viên mãn, quả Phật cứu cánh. Nên biết rằng chính là tự tánh viên mãn của mỗi người, không phải gì khác. Học Phật là học điều gì? Phải hiểu rõ ràng minh bạch, nếu không quý vị sẽ học sai, trở thành ngoại đạo. Phật pháp không có gì khác, tất cả đều trở về tự tánh, nên nói “duy chỉ có Phật mới biết”, chỉ có ngài biết được.

“Đức Phật thùy từ giáo hóa, khai mở chân thật”. Đức Thé Tôn sau khi đại triệt đại ngộ bắt đầu đi dạy học, chính là giáo hóa chúng sanh, dạy suốt 49 năm, nói rõ ràng minh bạch về chân tướng của vũ trụ nhân sinh, đây là chân thật. Rốt cuộc nó là gì, chỉ có ngài rõ ràng, chỉ có ngài thấu triệt. Suốt 49 năm giảng kinh dạy học không ngoài việc khai mở rõ ràng chân thật này, đây là chân tướng sự thật. Thuật ngữ Phật giáo gọi là thật tướng các pháp, trong Kinh Bát Nhã thường nhìn thấy. Nhưng chúng ta ngu si, không tin, không hành nên rất khó dạy.

“Nên nói, ít người tín hành”, người tin ít, người hành trì càng ít, tin mà không hành biến thành tri thức, hiện nay gọi là Phật học. Phật học là tin nó, nghiên cứu nó, nhưng không hành trì, không hành trì tức không chịu trở về tự tánh, không chịu buông bỏ phân biệt chấp trước. Không buông được phân biệt chấp trước, đương nhiên càng không buông được khởi tâm động niệm. Hành chính là buông bỏ, biết nhưng không chịu buông bỏ nên vẫn là phàm phu. Quý vị có tri thức về kinh điển Phật giáo, nhưng không có trí tuệ của Phật, trí tuệ là gì? Trí tuệ phải có hành động mới có trí tuệ, nếu

không có hành động không thể có trí tuệ. Nên họ vẫn trôi lăn trong luân hồi, phải chịu khổ chịu nạn, không cách nào thoát khỏi nghiệp nhân quả báo.

“Cho nên thế gian, sanh tử không ngừng, ác đạo bất tuyệt”, đó chính là vì sao lục đạo không mất đi, đây chính là nguyên nhân. Là người thế gian không tin giáo huấn của Phật, không ngừng làm ác, ngày ngày đang làm. “Nên có tự nhiên tam đồ, đau khổ không thể tả”, tự nhiên tam đồ là gì? Là súc sanh, ngã quỷ, địa ngục. Là cảm ứng tự nhiên, không có ai thao túng ở đó, không có ai quản lý ở đó, cũng không có ai thiết kế ở đó, toàn là gì? Nghiệp lực biến hiện ra, nghiệp thiện biến thiên đường, nghiệp ác biến địa ngục, ba đường ác “đau khổ vô cùng tận”. Ở trong đó rất đáng thương, quá đau khổ, dùng một chữ “thiêu” để ví với nó, giống như vào trong lửa lớn bị thiêu chét vây. Đây là tổng kết ngũ ác, năm loại ác, năm loại nhân, chiêu cảm lấy những quả báo.

Bên dưới là đoạn sau cùng Đức Phật khuyên chúng ta phải quay đầu, phải giác ngộ, phải vĩnh viễn thoát ly những khổ nạn này. Chúng ta nương theo giáo huấn của Phật, chuyển năm điều ác thành năm điều thiện. Năm điều thiện: không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không uống rượu. Nếu hợp với Thập thiện để nói, đây là điều sau cùng: Không tham, không sân, không si, đây chính là đại thiện.

“Như thị ngũ ác, ngũ thông, ngũ thiêu, thí như đại hỏa, phẫn thiêu nhân thân. Nhược năng tự ư kỷ trung, nhất tâm ché ý, đoan thân chánh niệm, ngôn hành tương phó, sở tác chí thành, độc tác chư thiện, bất vi chúng ác. Thân độc độ thoát, hoạch kỵ phuớc đúc, khả đắc trường thọ, nê hoàn chi đạo, thí vi ngũ đại thiện dã”.

Đức Phật đem những nguyên nhân quả báo đau khổ mà chúng ta chịu trong luân hồi nói ra hết, nói một cách rõ ràng minh bạch. Sau cùng khuyên chúng ta, nên chuyển năm điều ác thành năm điều thiện, quả báo của năm điều thiện không thể nghĩ bàn. Chúng ta biết năm điều thiện ở đây, chính là ngũ giới thập thiện. Đây là phẩm kinh thứ 35: Trực Thế Ác Khổ, chính là nói đến ngũ ác thập thiện.

Chúng ta xem Hoàng Niệm Tổ giải thích chữ “mạt”, đây là đoạn sau cùng của phẩm kinh. Sau cùng “khuyên chuyển năm điều ác thành năm điều thiện”, nhất định phải chuyển đổi điều ác, trở thành năm điều thiện, đây mới là “thiện nam tử thiện nữ nhơn” mà trong kinh luận nói, đây là đệ tử chon chánh của Phật. Năm điều ác là nghiệp, quý vị tạo ra nghiệp bất thiện. Ngũ thông là hoa báo, quả báo trong hiện đời. Ngũ thiêu là quả báo trong địa ngục ở tương lai. Ở đây đức Phật đưa ra hai câu để hình dung nó: “Ví như lửa lớn, thiêu đốt thân người”, đây là ví cho ngũ thiêu.

Nói quả trước sau đó mới nói đến nhân, nói đến quả là gì? Để quý vị sẽ cảnh giác. Xã hội hiện nay, chúng ta bình tĩnh quan sát, thiên tai dồn dập. Ở đây chúng tôi có một phần tài liệu, là đồng tu của chúng ta đưa đến, quý vị xem dày đặc, đây là gì?

Tiêu đề của tin tức, tiêu đề tin tức về thiên tai. Tôi không cần xem nội dung, chỉ xem tiêu đề thôi, là những thiên tai gì? Trong một tháng có bao nhiêu lần, họ lấy tư liệu từ tháng ba đưa cho tôi. Tháng ba năm nay có 82 lần, tháng tư có 59 lần, tháng năm có 67 lần, tháng sáu có 155 lần, tháng bảy có 176 lần, hiện nay là tháng tám, tôi dự tính tháng tám phải hơn 200 lần, nói lên điều gì? Tần suất thiên tai mỗi tháng mỗi tăng cao, mỗi lần thiên tai đều là lần sau nghiêm trọng hơn lần trước. Đây không phải là hiện tượng tốt, rất đáng sợ.

Năm 2012, là lời dự ngôn về thiên tai của người Maya trung Mỹ châu thời thượng cổ, hiện nay được rất nhiều người đưa ra thảo luận công khai, có thể phát sanh chăng? Quý vị thấy những điềm báo hiện nay, trên thế gian rất nhiều người cho rằng có thể phát sanh, cũng có một số người cho rằng không thể. Vì gần đây phát sanh những thiên tai này, đều là trước đây chưa từng nghe, trong lịch sử không có ghi chép.

Chúng ta y theo những gì Đức Phật dạy trong kinh điển, thiên tai không phải tự nhiên mà có, trong Phật pháp nói tự nhiên là tốt đẹp nhất. Bởi thế Đức Phật yêu cầu chúng ta phải thuận theo phép tắc của tự nhiên, quy luật tự nhiên. Cỗ nhân cũng rất chú ý đến sự tùy thuận tự nhiên, mùa xuân sinh ra, mùa hạ lớn lên, mùa thu thu hoạch, mùa đông cất giữ. Nhất định phải tùy thuận tự nhiên, không thể thay đổi tự nhiên. Khoa học hiện nay làm thay đổi tự nhiên, thay đổi tự nhiên là gì? Là phá hoại quy luật tự nhiên, họ muốn kiến tạo tùy theo ý mình. Quý vị xem đại tự nhiên có nghe lời của những người này chăng? Tự nhiên đã bộc phát ra rất nhiều thiên tai, chứng tỏ tự nhiên đang phản kháng, tự nhiên đang trả thù quý vị. Hãy xem mấy năm gần đây, rồi cuộc con người có thể chiến thắng tự nhiên, hay tự nhiên chiến thắng khoa học? Hiện nay khoa học đang đối kháng với tự nhiên, xem ai đánh hơn, trận chiến này chúng ta có thể thấy một cách rõ ràng. Cho nên thiên tai từ đâu mà có? Phá hoại hoàn cảnh sinh thái tự nhiên, những phản ứng này là sự trả thù của đại tự nhiên. Không có những khoa học kỹ thuật này, con người không có khả năng phá hoại tự nhiên, không làm được. Hiện nay có những khoa học kỹ thuật này, con người đích thực có thể phá hoại tự nhiên, tự nhiên cũng không cam tâm tình nguyện nên nó đã phản kháng, thật sự như vậy chăng? Hiện nay chúng ta biết là thật, vì sao vậy? Vì vạn sự vạn pháp trong toàn thể vũ trụ đều có cơ thể, cũng chính là nói nó sống, chứ không phải chết. Mọi người đều biết động vật là sống, cũng thừa nhận thực vật là sống, nên gọi thực vật là sinh vật. Nhưng không không thừa nhận khoáng vật, cho rằng khoáng vật không có sinh mạng.

Tiến sĩ Giang Bôn Thắng người Nhật làm thí nghiệm nước, nước là khoáng vật. Ông làm suốt mười mấy năm đã chứng minh được, ông cũng từng báo cáo mấy lần ở Liên Hiệp Quốc. Rất nhiều nhà khoa học đến chỗ ông tham quan, chứng minh đích thực phù hợp những điều kiện của khoa học, không phải gạt người. Chúng minh nước có thể thấy, có thể nghe, có thể hiểu được ý người. Suốt mười mấy làm năm thí nghiệm, rất có hiệu quả.

Hiện nay có một số đồng tu ở Đài Loan cũng đang làm thí nghiệm này, cũng làm khá thành công, họ dùng những máy móc tiên tiến hơn Giang Bồn Thắng. Nói với tôi, thấy càng rõ ràng hơn, nước kết thành hoa tuyết, mà còn phải nấm bắt vì nó biến hóa rất lớn. Thực tế mà nói, sự biến hóa của nó chỉ trong vòng một hai giây, quý vị phải nấm bắt, không nấm bắt được thì hiện tượng này không còn, nên nghiệp ảnh phải thật nhanh chóng. Hiện nay không những nhanh chóng, có thể chụp liên tục, một lần chụp vài tấm, đây là máy móc tiên bộ hơn trước.

Nước là khoáng vật, biết nhìn, biết nghe, hiểu được ý người. Điều này chúng minh, những gì Đức Phật nói trong 3000 năm trước, tất cả hiện tượng vật chất là gì? Từ đâu đến? Từ ý niệm, đây là tam tê tướng của A lại da. Hiện tượng đầu tiên của A lại da là nghiệp tướng, ngày nay các nhà khoa học gọi là năng lượng. Từ nghiệp tướng biến ra chính là chuyển tướng, chuyển tướng là gì? Chuyển tướng là ý niệm, bây giờ gọi là hiện tượng tinh thần, nên hiện tượng tinh thần có trước vật chất, hiện tượng tinh thần có trước. Năng lượng biến thành hiện tượng tinh thần, hiện tượng tinh thần biến thành hiện tượng vật chất.

Vấn đề này được nhà khoa học người đức là Max Planck phát hiện, ông phát biểu trong luận văn của mình: Thời gian này căn bản không có vật chất tồn tại, vật chất là giả, cơ sở của vật chất là ý niệm. Hay nói cách khác, không có ý niệm là không có vật chất, vật chất sanh ra từ ý niệm. Hiện nay có một số người rất coi trọng ý niệm, biết được năng lượng của ý niệm rất lớn, nó có thể biến hiện ra vật chất.

Bản chất của hiện tượng vật chất là gì? Là hiện tượng dao động, tần suất dao động này rất nhanh. Trong kinh Đức Phật đưa ra một con số, con số này hiện nay chúng ta dự tính, đại khái một phút tần suất chấn động bao nhiêu lần? 1600 triệu lần, đơn vị là triệu, tần suất 1600 triệu lần, tốc độ nhanh giống như chúng ta xem điện ảnh vậy. Trên màn hình ti vi không có gì cả, vì nó di động quá nhanh. Phim cũ trước đây là dùng âm bản này, đây hiện nay gọi là film gốc, đây là đoạn film. Phát trong máy ra một giây có 24 tấm, nên chúng ta thấy là 24 vật huyền túng tích lũy ở đây. Mắt chúng ta không thấy kịp, nên mới cho là thật.

Đức Phật dạy chúng ta, hiện nay chúng ta có thể cảm nhận được những hiện tượng này, chính là cùng một đạo lý với điện ảnh, mỗi ý niệm là một đoạn film, ý niệm này dừng lại bao lâu? Là một phần 1600 triệu trên một giây, trong một giây có 1600 triệu lần, đây là tốc độ chuyển động, nên ta không biết đó là giả. Điện ảnh một giây mới có 24 lần, chúng ta đã bị nó lừa, con mắt chúng ta bị nó lừa, tưởng rằng là thật. Nên thế giới này, trong Kinh Kim Cang ví dụ, là ví dụ vô cùng tinh tế chính xác, không giả chút nào: “mộng huyền bào ảnh”. Trong Kinh Kim Cang nói: “Tất cả pháp hữu vi, như mộng huyền bào ảnh”, quả thật là như vậy, “Như sương cũng như điện,

nên quán sát như vậy”. Tư tưởng của Chu Phật Bồ Tát là như vậy, nó như điện chớp, như giọt sương, nó không phải thật, thời gian tồn tại rất ngắn.

Một người sống trên thế gian này, chẳng qua là mấy mươi năm mà thôi. Thọ mạng dài, bảy tám mươi tuổi được coi là thọ mạng dài, còn bốn năm mươi tuổi qua đời rất nhiều. Quả thật là như sương cũng như điện, phải nén quán như vậy, cách nhìn như vậy là đúng, là chính xác. Nên phải hiểu rõ ràng minh bạch về chân tướng sự thật, còn tạo ác chẳng? Không còn, thật gọi là tâm bình khí hòa. Tâm bình khí hòa là học vấn, là công phu. Nếu không hiểu rõ chân tướng sự thật mà bảo quý vị buông bỏ, ai chịu buông bỏ? Ai bằng lòng buông bỏ? Khi đã hiểu rõ ràng minh bạch rồi, không dạy buông bỏ quý vị cũng tự buông bỏ, vì sao vậy? Vì quý vị thấu triệt được rằng là bất khả đắc, đến thân thể cũng bất khả đắc, huống gì là vật ngoài thân? Tất cả pháp bất khả đắc. Thật đã hiểu rõ ràng minh bạch rồi, chúng ta gọi người này là Phật, gọi họ là Bồ Tát. Phật là thấu triệt viên mãn, Bồ Tát rõ ràng minh bạch nhưng chưa đạt đến viên mãn. Nhưng tâm quý ngài đích thực là thanh tịnh bình đẳng, không có khởi tâm động niệm, không có phân biệt chấp trước, nên có trí tuệ chân thật, trí tuệ từ đâu đến? Trí tuệ trong tự tánh vốn có, không phải bên ngoài vào, đây gọi là nội học. Không những trí tuệ vốn có, mà đức hạnh cũng là vốn có. Cũng như các bậc cổ đức nói: Ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức là tự tánh vốn có, không phải từ bên ngoài vào.

Trong Phật pháp nói: Tam quy, ngũ giới, thập thiện, lục hòa, lục độ, Phổ Hiền thập nguyện, tất cả đều là vốn có trong tự tánh, không phải bên ngoài vào. Không phải ai đó có ý nghĩ ra điều này để dạy chúng ta, không phải. Nếu hiểu rõ ràng tất cả, thì ra Đức Phật không dạy cho chúng ta điều gì, vì sao vậy? Tất cả là chúng ta vốn có. Ngũ giới là bản tánh của chúng ta, thập thiện là bản tánh của chúng ta, tam quy chánh giác tịnh là bản tánh của chúng ta, Đức Phật không dạy gì cho chúng ta cả.

Bởi thế Không tử nói: “thuật nhi bất tác, tín nhi háo cỗ”, hai câu này là lời nói thật 100%, không phải giả dối, không phải gạt người. Đức Phật không dạy gì cho chúng ta cả, trong bản tánh của mỗi người là viên mãn, là cứu cánh. Ta thuận theo bản tánh, ta hưởng thụ chính là hưởng thụ của Chu Phật Bồ Tát. Ta trái nghịch với bản tánh, nghĩ phương pháp thay đổi tự nhiên, thì tai ương sẽ đến, tai họa sẽ đến. Tự tánh chính là tự nhiên, trí tuệ đức năng trong tự tánh chính là phép tắc vốn có tự nhiên, chỉ cần quý vị tùy thuận.

Quốc sư Hiền Thủ, ngài là người minh tâm kiến tánh, là người đại triệt đại ngộ, thật sự đã buông bỏ. Cảnh giới của ngài không khác gì với cảnh giới của lục tổ Huệ Năng và cảnh giới của Đức Phật. Ngài dạy cho chúng ta tứ đức, điều mà người học Phật cần phải tuân thủ.

Thứ nhất là: “tùy duyên diệu dụng”, quý vị xem tùy duyên, tùy duyên là gì? Bồ Tát Phổ Hiền nói: “Hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức”, đây gọi là tùy duyên.

Diệu dụng là gì? Không phân biệt không chấp trước là diệu dụng. Không phân biệt không chấp trước, là đại công vô tư, không có tốt xấu. Không phải tôi thích cái này, tôi ghét cái kia, như vậy là không được, là không diệu dụng. Hay nói cách khác, họ không có ô nhiễm, không có cao thấp. Không có nhiễm ô chính là tâm thanh tịnh, không có cao thấp chính là tâm bình đẳng. Trong tùy duyên, duy trì thanh tịnh bình đẳng giác của mình gọi là diệu dụng, trong tùy duyên chúng ta dùng gì? Dùng tâm thanh tịnh, dùng tâm bình đẳng, dùng tâm giác mà không mê, đây gọi là diệu! Nếu ta dùng tâm tự tư tự lợi, dùng tâm tham lam, dùng tâm sân nhuế, như vậy là sai, là không diệu, là tạo nghiệp, quý vị đang chế tạo luân hồi lục đạo. Luân hồi lục đạo là giả, không phải thật, chính là do niệm ác, hành vi ác của quý vị biến hiện ra, nó như một giác mộng.

Bởi thế trong phần tổng kết này Đức Phật khuyên chúng ta, chúng ta nhất định phải tin: Sát đạo dâm vọng túru là nghiệp ác, tham sân si mạn nghi là nhân ác, oán hận nǎo nô phiền là duyên nghiệp. Nghiệp nhân và duyên này hỗn hợp với nhau, quả báo liền hiện tiền, đời sống quý vị bây giờ rất đau khổ. Quý vị giàu có, giàu mà không vui. Địa vị quý vị rất cao, quý mà không vui, cuộc sống của quý vị rất đau khổ, tiền đồ rất mịt mù. Quý vị không biết từ đâu sanh ra, và sau khi chết đi về đâu. Nếu như ta giác ngộ, biết rõ ràng sinh ra từ đâu, cũng biết rõ sanh khi chết đi về đâu, thật an vui. Ở thế gian này ăn no mặc ấm, có một ngôi nhà nhỏ, có thể che mưa gió là đủ, không cần gì thêm nữa, như vậy là đúng.

Thiên tai này đã đến, nên làm như thế nào? Niệm Phật quan trọng nhất, học tập Kinh Vô Lượng Thọ quan trọng. Nên bắt đầu từ tết thanh minh năm ngoái, tôi tạm dừng giảng Kinh Hoa Nghiêm, để giảng Kinh Vô Lượng Thọ, vì sao vậy? Chính là cứu vãn thiên tai này. Hiện nay mỗi ngày tôi giảng bốn tiếng Kinh Vô Lượng Thọ, tôi không đi đâu cả, hy vọng nhanh chóng giảng xong bộ kinh này. Có không ít đồng học đang chỉnh lý, có xuất bản sách giảng nghĩa này, và có CD giúp mọi người nhận thức về chân tướng vũ trụ nhân sinh, nhận thức luân hồi lục đạo, nhận thức mười pháp giới, nhận thức tây phương Tịnh độ, nhận thức Phật A Di Đà, chúng ta tự nhiên sẽ có chọn lựa. Bởi thế bộ kinh này rất quan trọng, tôi dự tính khoảng tháng mười là giảng hoàn thành, ở sau còn lại không nhiều. Phải biết đoạn ác tu thiện.

Ở đây dạy chúng ta: “nếu người có thể ở trong ngũ thông, ngũ thiêu, khiến tâm mình chuyên nhất, chế chỉ ba điều ác của ý nghiệp, đoan chánh thân tâm”. Đây là dạy chúng ta điều thứ nhất, chúng ta làm ngược lại với năm điều ác: Không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không uống rượu, điều đầu tiên phải làm cho tâm đoan chánh.

Quý vị xem hiện nay chúng ta đích thực đang sống trong ngũ thông, ngũ thiêu, đây là sự thật, chúng ta nên làm thế nào? Khiến tâm mình chuyên nhất, chế chỉ ý

nghiệp. Ý nghiệp là ý niệm, ba điều ác trong ý niệm chính là tham sân si, ngày nay chúng ta nói năm điều ác, là tham sân si thêm vào mạn và nghi. Là tham sân si mạn nghi, chúng ta phải ché chỉ năm điều này, thân tâm sẽ đoan chánh. Đây chính là Đức Thê Tôn thường nói trong kinh: “Ché tâm nhất xứ vô sở bất biện”, chúng ta muốn hóa giải thiên tai, thì đây là chủ lực. Ý niệm đoan chánh, thiên tai liền được hóa giải.

Hiện nay ông Baladen người Mỹ, tôi nghe nói đã xuất bản mấy cuốn sách, nhưng tôi chưa đọc được, tôi chỉ xem được một loại, nghe được báo cáo của ông một lần tại Sydney, dạy cho chúng ta cách ứng phó thiên tai này. Ông đưa ra ba câu, dạy chúng ta: Bỏ ác dương thiện, cải tà quy chánh, đoan chánh tâm niệm. Câu này chính là đoan chánh tâm niệm, thiên tai này có thể hóa giải, địa cầu, xã hội đều có thể khôi phục bình thường, mà tương lai địa cầu còn có thể trở thành tốt đẹp hơn, vì sao vậy? Nhân tâm đã thay đổi. Ông ta nói không sai, rất giống với những gì trong kinh Phật nói. Vấn đề hiện nay là con người có chịu hồi đầu hay không? Máu chót chính là ở đây. Ông ta là một người rất có trí tuệ nói ra, chúng ta có tin tưởng chăng? Có nghe theo lời ông ta chăng? Có thể y giáo phụng hành chăng? Nếu chúng ta không tin, không nghe, không làm theo. Hay nói cách khác, không thể tránh khỏi thiên tai, không thể không biết điều này.

Thứ hai: “Lời nói đi đôi với việc làm, thành thật không dối gạt”, điều thứ hai này chính là không vọng ngữ, sửa đổi khẩu nghiệp, phải dùng tâm chân thành đối người đối việc đối vật. Vọng ngữ đã trở thành một thói quen, ở trước chúng ta đã học: Trong vọng ngữ bao gồm lưỡng thiệt, là gây chia rẽ thị phi, ý ngữ là lời nói ngon ngọt, nên những điều này cần phải từ bỏ. Không vọng ngữ, không lưỡng thiệt, không ý ngữ, không ác khẩu, lời nói đi đôi việc làm, thành thật không lừa dối. Phải sửa đổi khuyết điểm này.

Thứ ba: “Đừng làm các điều ác, nên làm các điều thiện”. Ác, là chúng ta chỉ những điều trong kinh này nói: Sát đạo dâm vọng tửu, chúng ta nhất định không được làm. Trái lại chính là thiện: Không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không uống rượu. Hợp với thập thiện: Không lưỡng thiệt, không ác khẩu, không ý ngữ, không tham, không sân, không si. Đây là chúng thiện phụng hành, chúng ta nhất định phải hành trì nó.

Thứ tư: “Mới có thể được phước, độ thoát sanh tử”, điều thứ tư là quả báo hiện tại, quý vị có thể được phước báo. Người thế gian tìm cầu là của cải, thông minh trí tuệ, mạnh khỏe trường thọ, Đức Phật đều dạy cho chúng ta, có thể cầu được chăng? Được, đệ tử Phật môn có cầu tất có ứng. Đây là cầu như lý như pháp, không mang theo ác nghiệp trong đó, phước báo chân thật.

Lần này tôi đến thé gian số mạng không được tốt, số mạng không có của cải, không có địa vị, rất nghèo khó. Số mạng gì? Gọi là số mạng ăn xin, do đời trước tạo

nghiệp bất thiện, nên cảm lấy tội báo này. Cũng may năm 26 tuổi tôi gặp được Phật pháp, gặp và tin tưởng Phật pháp. Tôi có thể nghe hiểu, có thể lý giải, y giáo phụng hành, nên đã thay đổi được số mạng. Đại sư Chương Gia nói, số mạng tôi không có tiền, phải làm sao? Tu bổ thí tài. Tôi nói với đại sư, cuộc sống của con rất nghèo khó, làm gì có tiền để bố thí? Đại sư hỏi, một hào có không? Một hào thì được, một đồng thì sao? Một đồng cũng miễn cưỡng, vậy thì con bắt đầu bố thí từ một hào một đồng đó, cần phải có tâm bố thí. Tâm không thể đoạn, hễ gặp duyên là phải làm. Tôi đã làm theo lời thầy, bắt đầu bố thí từ một hào một đồng đó, nhưng thật không ngờ khi bố thí, càng thí càng nhiều. Trước đây bố thí tôi không tính toán nên không biết, cứ gặp việc là bố thí. Chỉ biết bố thí rất nhiều, nhận vào rất nhiều, cho đi cũng rất nhiều. Chúng tôi không dùng nó để hưởng thụ, cuộc sống vẫn rất thanh bần. Năm 1999, vì bố thí nhiều nên tôi để ý, từ năm 1999 đến nay, mỗi năm bố thí ra khoảng 1000 vạn USD, điều này trước đây nằm mơ cũng không dám nghĩ đến. Tiền từ đâu đến tôi cũng không biết, do mười phương cúng dường, mười phương cúng dường bố thí lại cho mười phương, nên quả thật gọi là có cầu tất ứng. Muốn làm việc gì liền có rất nhiều người cúng dường tiền, dùng không hết, làm việc tốt giúp họ. Hiện nay tôi không muốn làm, hy vọng mọi người đừng cúng dường tiền nữa, để cho tôi thanh tịnh tự tại một chút. Nếu có tiền tôi phải nghĩ xem nên làm những việc tốt nào, không có tiền không cần phải nghĩ. Việc tốt sao bằng vô sự, vô sự là tốt nhất. Nhất định phải hiểu đạo lý này, đừng gây thêm phiền phức cho mình.

Bố thí pháp đích thực tôi học ở đại sư Ân Quang, từ chúng cúng dường đa phần đều dùng vào việc bố thí pháp, nên mỗi năm án tống kinh sách không biết bao nhiêu mà kể.

Tôi ở Đài Bắc có Phật Đà Giáo Dục Cơ Kim Hội, chuyên môn làm việc này, là toàn thế giới. Chúng tôi đối đãi bình đẳng với mọi Tôn giáo, họ có kinh sách đưa chúng tôi án tống giùm, không cần họ chi tiền, chúng tôi tự chi, sau khi in xong đưa đến cho họ. Nên chúng tôi cũng in được không ít kinh sách của các Tôn giáo khác, để họ lưu thông, chúng ta chỉ giúp đỡ họ. Còn một phần nhỏ là để cứu tế, dùng một phần ủng hộ người bệnh khổ làm trị liệu, thêm nữa là tặng học bổng cho học sinh khó khăn, mỗi năm đều tặng, đều là làm những việc như vậy.

Thế nên tài thí được của cải, pháp thí được thông minh trí tuệ, vô úy thí được mạnh khỏe trường thọ, đạt được tất cả, mà cuộc sống lại vô cùng an lạc. Không có phiền não, không có lo lắng, không có vướng mắc. Người ta nói với tôi về thiên tai, tôi có sợ thiên tai chăng? Tôi không sợ thiên tai, vì sao vậy? Vì tôi muốn vãng sanh, tôi đã sống đủ ở thế gian, nên không muốn sống thêm nữa. Nhưng Phật Bồ Tát không để tôi vãng sanh thì không còn cách nào khác. Tôi ở trên thế gian này, không có ngày nào vô ích, ngày ngày giảng kinh, giảng kinh dạy học là chánh nghiệp của tôi. Các hoạt động khác, vì tuổi tác đã lớn, nên tôi từ chối tất cả. Nếu thật sự có người tìm tôi,

hoặc là tôi ở đây thu hai tiếng CD đưa đi, hoặc là tôi viết một bản thảo, rồi phái một người đưa đến tuyên đọc trước đại hội, đại diện cho tôi, để tôi không bị gián đoạn việc giảng Kinh Vô Lượng Thọ. Lúc về già sống ngày nào giảng ngày đó, nơi không có thiết bị giảng kinh, tôi tuyệt đối không đi. Nhật bản mời tôi giảng kinh, họ có thiết bị này, có mạng internet, có thể cùng một lúc phát cho toàn thế giới, điều này đối với tôi không tạo thành chướng ngại. Tôi giảng gì? Giảng Kinh Vô Lượng Thọ, bát luận đến đâu tôi đều giảng kinh này, phương pháp này rất hay. Nơi nào có kinh điển là nơi đó có phước báo.

Bởi thế “đừng làm các điều ác, nên làm các điều lành”, nhất định phải nhớ. Hai câu này cả Nho Thích Đạo đều nói, không những Nho Thích Đạo nói, mà mỗi tôn giáo đều nói. Có thể nói là lý niệm chung, giáo huấn chung của các bậc thánh hiền trong ngoài xưa nay.

“Nên mới được phước, độ thoát sanh tử”, chúng ta muốn giải thoát sanh tử, sau khi chúng ta chết có nguyện vọng: Cầu sanh thế giới tây phương Cực Lạc. Thầy dạy chúng tôi: Tâm tưởng sự thành, chúng ta ngày ngày nghĩ đến, nhất định sẽ thành công. Chúng ta giảng Kinh A Di Đà, Kinh Vô Lượng Thọ chính là Kinh A Di Đà. Chúng ta niệm Phật A Di Đà, chúng ta học tập theo Phật A Di Đà. Ba nghiệp thân khẩu ý chỉ có một phương hướng, một mục đích, làm gì có đạo lý không vãng sanh! Bởi thế quý vị xem, làm theo điều này, nhất định có thể độ thoát sanh tử.

Hội Sớ viết: “Tâm ngôn khởi hành, dĩ hành tiễn ngôn, thị danh ngôn hành tương phó”. Phó có nghĩa là giúp đỡ, có nghĩa là xứng, ngôn hành là nhất trí. “Tâm ngôn khởi hành”, nghĩa là tuân thủ giáo huân của Phật Bồ Tát dạy trong kinh điển, chú giải này quá hay.

Từ khi Kinh Vô Lượng truyền vào Trung Quốc cho đến nay, chú giải này đứng hàng đầu. Chú giải của người xưa chỉ có hai loại, còn ở Nhật bản nhiều, Nhật bản có khoảng hơn 30 loại, nhưng chú giải này là tập đại thành của tất cả chú giải. Chúng ta xem sau phần mục lục của kinh, Hoàng Niệm Tổ đã đưa ra những sách tịch mà ông dẫn chứng, gồm kinh luận và chú sớ của cổ đức, tất cả có 193 loại. Nên chú giải này là tập chú, là tập đại thành của chú giải. Đọc bản chú giải này, là bao gồm tất cả những chú giải của Chư Phật Bồ Tát, chư vị tổ sư đại đức cổ kim trong ngoài, đều xem được hết, nên tôi gọi đây là chú giải bậc nhất. Có bộ này là đủ, không cần tìm thêm phiền phức. Đây là sách bảo đảm được vãng sanh thế giới Cực Lạc, bộ kinh này là hộ chiêu để vãng sanh thế giới Cực Lạc, quý vị đều cầm chắc trên tay. Khi nào muốn đi, thì khi đó đi, không giả chút nào. Chúng ta đến thế gian này không uổng phí, lần này đến quá hay, quá thù thắng. Đến thế giới Cực Lạc thấy được Phật A Di Đà, thấy được Phật A Di Đà là mọi vấn đề đều được giải quyết.

Câu sau cùng: “Có thể đạt được niết bàn trường thọ”, câu này quá tuyệt vời, đây là gì? Là đã thành Phật, đến thế giới Cực lạc là thành Phật. Trường thọ chính là vô lượng thọ, trường sanh, trường thọ thật sự là không sinh không diệt, là chứng quả ở thế giới Cực Lạc. Chúng ta vẫn sanh đến thế giới Cực Lạc, bản thân nên biết đó là vô lượng của hữu lượng. Vô Lượng thọ đó chính là vô lượng của hữu lượng, vậy vô lượng thọ là bao nhiêu? Trong Kinh Hoa Nghiêm nói: Ba đại a tăng kỳ kiếp, con số thiên văn này có thọ mạng rất dài. Nhưng thọ mạng dài như vậy quý vị nhất định chứng được quả vị Diệu giác, chứng được quả vị Diệu giác chính là vô lượng thọ, đó quả thật là vô lượng, không phải ba đại a tăng kỳ kiếp.

Như ngài Huệ Năng nói lúc kiến tánh: “đâu ngờ tự tánh vốn không sanh diệt”, tức là không sanh không diệt, không sanh không diệt là thật sự vô lượng thọ. Nên chúng ta đến thế giới Cực Lạc, bắt đầu từ vô lượng thọ của hữu lượng, sau đó chuyển biến đến vô lượng thọ thật sự, điều này không hề giả.

“Thế gian làm gì có chuyện trường sanh”, đây là điều không thể có ở thế gian này. Tân Thủy Hoàng hy vọng được trường sanh, phái Từ Phúc ra biển cầu thần tiên, dẫn theo 500 đồng nam, 500 đồng nữ, lần này một đi không trở về. Lần này tôi đến Nhật bản giảng kinh, có người hỏi tôi về vấn đề này. Họ nói: Theo truyền thuyết của Nhật bản, vị thiền hoàng đài thứ nhất của Nhật Bản chính là Từ Phúc, họ hỏi tôi việc này có thật chăng? Tôi nói có, lịch sử Trung quốc có ghi chép. Một số người đài sau phán đoán, ông ta đến Nhật bản, nếu thiền hoàng của Nhật bản là hậu duệ của Từ Phúc. Tôi vốn là họ Từ, vậy chúng ta cùng một tổ tông, Nhật bản và Trung quốc là nước anh em, cần phải tương thân tương ái, không nên có bất cứ xung đột nào. Đây là gì? Đây là gia đạo. Anh em hòa thuận, đây là hiếu thuận cha mẹ. Anh em bất hòa, quý vị nói lòng cha mẹ khó chịu biết bao. Nên Trung Nhật là nước anh em, cần phải giao tiếp hòa thuận, phải quan tâm lẫn nhau, chăm sóc lẫn nhau, hợp tác lẫn nhau. Đây là giảng kinh nghe đến những vấn đề này, thuận tiện khuyên mọi người.

“Duy chỉ có chứng được vô sanh, mới không sanh không diệt, nên gọi là xa rời sanh tử thế gian, mới thật sự là trường sanh”, đây là trường sanh thật sự.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

**Hết tập 532**